BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THĂNG LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. THÔNG TIN CHUNG

1.1	Tên học phần	*Tiếng Việt:* **Kế toán tài chính 2** *Tiếng Anh:* Financial Accounting-Part 2
1.2	Mã học phần	AC212
1.3	Thuộc khối kiến thức	Chuyên ngành
1.4	Tính chất của học phần	Bắt buộc
1.5	Khoa phụ trách	Khoa Kinh tế - Quản lý
1.6	Số tín chỉ	03
1.7	Điều kiện tiên quyết	Kế toán tài chính 1 (AC211)
1.8	Thời lượng giảng dạy trực tiếp	31 giờ lý thuyết + 19 giờ bài tập
1.9	Thời lượng giảng dạy kết hợp E-Learning	
1.10	Ngày ban hành	21/4/2022

2. YÊU CẦU CỦA HỌC PHẦN

Về kiến thức, học phần yêu cầu sinh viên phải được trang bị trước những kiến thức chuyên ngành về kế toán đã học ở học phần Kế toán tài chính 1.

Về trang thiết bị, lớp học cần được trang bị máy tính, máy chiếu để thuyết giảng, thuyết trình; sinh viên cần in sẵn các tài liệu của học phần để phục vụ cho việc học tập.

Về nội quy, giảng viên yêu cầu sinh viên nghiêm túc thực hiện Nội quy lớp học và:

- Theo dõi và thực hiện các thông báo hướng dẫn học tập của giảng viên trong msteam của lớp (nếu có);
- Phải tham gia học ít nhất 70% số giờ quy định;
- Đi học muộn quá 15 phút thì không được vào lớp và được coi là nghỉ buổi học đó;
- Hoàn thành bài tập giảng viên giao trước khi đến lớp;
- Làm đầy đủ 01 bài kiểm tra của học phần;
- Bắt buộc làm bài thi cuối kỳ.

3. MÔ TẢ HỌC PHẦN

Học phần Kế toán tài chính 2 đề cập đến các vấn đề dưới góc độ kế toán tài chính trong doanh nghiệp và là học phần tiếp theo của Kế toán tài chính 1. Nội dung cơ bản được thiết kế theo từng phần hành kế toán, cụ thể là: Kế toán thành phẩm và tiêu thụ thành phẩm; Kế toán xác định kết quả kinh doanh và phân phối kết quả kinh doanh; Kế toán vốn bằng tiền, tiền vay và các nghiệp vụ thanh toán; Kế toán các nghiệp vụ đầu tư và dự phòng; Kế toán nguồn vốn chủ sở hữu.

3.1. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

Mục tiêu	Chuẩn đầu ra
CO1: Hiểu về một số phần hành kế toán cụ thể trong doanh nghiệp.	1.1. Hiểu về khái niệm liên quan đến một số phần hành kế toán trong doanh nghiệp.
	1.2. Nhận biết các nguyên tắc kế toán cơ bản trong một số phần hành kế toán cụ thể.
	1.3. Hiểu về công dụng và kết cấu các tài khoản trong hệ thống tài khoản kế toán doanh nghiệp.
CO2: Vận dụng các phương pháp kế toán để hạch toán các nghiệp vụ kinh tế cơ bản trong doanh nghiệp.	2.1. Vận dụng phương pháp kế toán để hạch toán các nghiệp vụ kinh tế về thành phẩm và tiêu thụ thành phẩm.
	2.2. Vận dụng phương pháp kế toán để hạch toán các nghiệp vụ kinh tế về xác định kết quả kinh doanh và phân phối kết quả kinh doanh.
	2.3. Vận dụng phương pháp kế toán để hạch toán các nghiệp vụ kinh tế về vốn bằng tiền, tiền vay và các nghiệp vụ thanh toán.
	2.4. Vận dụng phương pháp kế toán để hạch toán các nghiệp vụ kinh tế về nghiệp vụ đầu tư và dự phòng.
	2.5. Vận dụng phương pháp kế toán để hạch toán các nghiệp vụ kinh tế về nghiệp vụ nguồn vốn chủ sở hữu.
CO3: Thể hiện kỹ năng quản lý thời gian và trách nhiệm nghề nghiệp.	3.1. Thể hiện kỹ năng quản lý thời gian.
	3.2. Thể hiện đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp.

3.2. Chuẩn đầu ra của học phần đáp ứng Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

STT	Chuẩn đầu ra của học phần	Chuẩn đầu ra CTĐT			
		1.3.2.	2.1.1.	2.2.3.	4.2.1.
1.	**Hiểu về một số phần hành kế toán cụ thể trong doanh nghiệp.**				
1.1.	Hiểu về khái niệm liên quan đến một số phần hành kế toán trong doanh nghiệp.	2			
1.2.	Nhận biết các nguyên tắc kế toán cơ bản trong một số phần hành kế toán cụ thể.	2			
1.3.	Hiểu về công dụng và kết cấu các tài khoản trong hệ thống tài khoản kế toán doanh nghiệp.	2			
2.	**Vận dụng các phương pháp kế toán để hạch toán các nghiệp vụ kinh tế cơ bản trong doanh nghiệp.**				
2.1.	Vận dụng phương pháp kế toán để hạch toán các nghiệp vụ kinh tế về thành phẩm và tiêu thụ thành phẩm.		3	3	3
2.2.	Vận dụng phương pháp kế toán để hạch toán các nghiệp vụ kinh tế về xác định kết quả kinh doanh và phân phối kết quả kinh doanh.		3	3	3
2.3.	Vận dụng phương pháp kế toán để hạch toán các nghiệp vụ kinh tế về vốn bằng tiền, tiền vay và các nghiệp vụ thanh toán.		3	3	3
2.4.	Vận dụng phương pháp kế toán để hạch toán các nghiệp vụ kinh tế về nghiệp vụ đầu tư và dự phòng.		3	3	3
2.5.	Vận dụng phương pháp kế toán để hạch toán các nghiệp vụ kinh tế về nghiệp vụ nguồn vốn chủ sở hữu.		3	3	3
3.	**Thể hiện kỹ năng quản lý thời gian và trách nhiệm nghề nghiệp.**				
3.1.	Thể hiện kỹ năng quản lý thời gian			3	
3.2.	Thể hiện đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp.		3		

K: Kiến thức 1 - Biết/Nhớ 2 - Hiểu 3 - Vận dụng 4 - Phân tích 5 - Tổng hợp 6 - Đánh giá

A: Thái độ 1 - Tiếp nhận 2 - Hồi đáp 3 - Đánh giá 4 - Tổ chức 5 - Tính cách

S: Kỹ năng 1 - Bắt chước 2 - Thao tác được 3 - Thao tác chính xác 4 - Thao tác biến hóa 5 - Thao tác thuần thục

4. KẾ HOẠCH DẠY - HỌC

Tuần	Nội dung	Số giờ LT	Số giờ BT/ TL	CĐR học phần	Hoạt động dạy - học	Hoạt động kiểm tra đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	Chương 1: Kế toán thành phẩm và tiêu thụ thành phẩm 1.1. Kế toán thành phẩm 1.2. Kế toán tiêu thụ thành phẩm	3	2	1.1_2 1.2_2 1.3_2 2.1_3 3.1_3 3.2_3	SV xem tài liệu slide bài giảng chương 1. GV phổ biến nội quy lớp học và đề cương chi tiết học phần. GV hướng dẫn SV sử dụng tài liệu của học phần. GV giảng và hướng dẫn thực hành về kế toán thành phẩm và tiêu thụ thành phẩm GV giao bài tập về nhà: SV làm bài tập tổng hợp số 1. GV giải đáp thắc mắc của sinh viên.	Không	[1] Chương 5 [2] [3]
2	Chương 1: Kế toán thành phẩm và tiêu thụ thành phẩm 1.2. Kế toán tiêu thụ thành phẩm 1.3. Kế toán kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	3	2	1.1_2 1.2_2 1.3_2 2.1_3 3.1_3 3.2_3	SV xem tài liệu slide bài giảng chương 1. GV chữa bài tập tổng hợp số 1 GV giảng và hướng dẫn thực hành về kế toán tiêu thụ thành phẩm và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh. GV giao bài tập về nhà: SV làm bài tập tổng hợp số 2, 3 và 4. GV giải đáp thắc mắc của sinh viên.	Kiểm tra bài tập tổng hợp số 1.	[1] Chương 5 [2] [3]
3	Chương 2: Kế toán xác định kết quả kinh doanh và phân phối kết quả kinh doanh 2.1. Kế toán xác định kết quả kinh doanh	3	2	1.1_2 1.2_2 1.3_2	SV xem tài liệu slide bài giảng chương 2. GV chữa bài tập tổng hợp số 2 và 3.	Kiểm tra bài tập tổng hợp số 2 và 3.	[1] Chương 8 [2]

Tuần	Nội dung	Số giờ LT	Số giờ BT/ TL	CĐR học phần	Hoạt động dạy - học	Hoạt động kiểm tra đánh giá	Tài liệu tham khảo
	2.2. Kế toán phân phối kết quả kinh doanh			2.2_3 3.1_3 3.2_3	GV giảng và hướng dẫn thực hành về kế toán xác định kết quả kinh doanh và phân phối kết quả kinh doanh GV giao bài tập về nhà: SV làm bài tập tổng hợp số 5. GV giải đáp thắc mắc của sinh viên.		[3]
4	Chương 3: Kế toán vốn bằng tiền, tiền vay và các nghiệp vụ thanh toán 3.1. Kế toán vốn bằng tiền 3.2. Kế toán các nghiệp vụ thanh toán	3	2	1.1_2 1.2_2 1.3_2 2.3_3 3.1_3 3.2_3	SV xem tài liệu slide bài giảng chương 3. GV chữa bài tập tổng hợp số 4. GV giảng và hướng dẫn thực hành về kế toán vốn bằng tiền và các nghiệp vụ thanh toán GV giải đáp thắc mắc của sinh viên.	Kiểm tra bài tập tổng hợp số 4	[1] Chương 6 [2] [3]
5	Chương 3: Kế toán vốn bằng tiền, tiền vay và các nghiệp vụ thanh toán 3.2. Kế toán các nghiệp vụ thanh toán 3.3. Kế toán tiền vay 3.4. Kế toán nghiệp vụ phát hành trái phiếu	3	2	1.1_2 1.2_2 1.3_2 2.3_3 3.1_3 3.2_3	SV xem tài liệu slide bài giảng chương 2. GV chữa bài tập tổng hợp số 5 GV giảng và hướng dẫn thực hành về kế toán các nghiệp vụ thanh toán, tiền vay và nghiệp vụ phát hành trái phiếu GV giao bài tập về nhà: SV làm bài tập tổng hợp số 7. GV giải đáp thắc mắc của sinh viên.	Kiểm tra bài tập tổng hợp số 5	[1] Chương 6 [2] [3]

Tuần	Nội dung	Số giờ LT	Số giờ BT/ TL	CĐR học phần	Hoạt động dạy - học	Hoạt động kiểm tra đánh giá	Tài liệu tham khảo
6	Chương 3: Kế toán vốn bằng tiền, tiền vay và các nghiệp vụ thanh toán 3.5. Kế toán ngoại tệ	3	2	1.1_2 1.2_2 1.3_2 2.3_3 3.1_3 3.2_3	SV xem tài liệu slide bài giảng chương 3. GV chữa bài tập tổng hợp số 7 GV giảng và hướng dẫn thực hành về kế toán ngoại tệ GV giao bài tập về nhà: SV làm bài tập tổng hợp số 6. GV giải đáp thắc mắc của sinh viên.	Kiểm tra bài tập tổng hợp số 7	[1] Chương 6 [2] [3]
7	Chương 4: Kế toán nghiệp vụ đầu tư và dự phòng 4.1. Kế toán các nghiệp vụ đầu tư	3	2	1.1_2 1.2_2 1.3_2 2.4_3 3.1_3 3.2_3	SV xem tài liệu slide bài giảng chương 4. GV chữa bài tập tổng hợp số 6 GV giảng và hướng dẫn thực hành về kế toán các nghiệp vụ đầu tư GV giao bài tập về nhà: SV làm bài tập tổng hợp số 8. GV giải đáp thắc mắc của sinh viên.	Kiểm tra bài tập tổng hợp số 6	[1] Chương 7 [2] [3]
8	SV làm bài kiểm tra quá trình		2		SV làm bài kiểm tra quá trình		
	Chương 4: Kế toán nghiệp vụ đầu tư và dự phòng 4.2. Kế toán các nghiệp vụ dự phòng	2	1	1.1_2 1.2_2 1.3_2 2.4_3 3.1_3 3.2_3	SV xem tài liệu slide bài giảng chương 4. GV giảng và hướng dẫn thực hành về kế toán các nghiệp vụ dự phòng GV giao bài tập về nhà: SV làm bài tập tổng hợp số 9. GV giải đáp thắc mắc của sinh viên	Không	[1] Chương 7 [2] [3]

Tuần	Nội dung	Số giờ LT	Số giờ BT/ TL	CĐR học phần	Hoạt động dạy - học	Hoạt động kiểm tra đánh giá	Tài liệu tham khảo
9	Chương 4: Kế toán nghiệp vụ đầu tư và dự phòng 4.2. Kế toán các nghiệp vụ dự phòng	1	1	1.1_2 1.2_2 1.3_2 2.4_3 3.1_3 3.2_3	SV xem tài liệu slide bài giảng chương 4 GV chữa bài tập tổng hợp số 8 GV giảng và hướng dẫn thực hành về kế toán các nghiệp vụ dự phòng GV giao bài tập về nhà: SV làm bài tập tổng hợp số 10. GV giải đáp thắc mắc của sinh viên	Kiểm tra bài tập tổng hợp số 8.	[1] Chương 7 [2] [3]
	Chương 5: Kế toán nguồn vốn chủ sở hữu 5.1. Nguyên tắc kế toán vốn chủ sở hữu 5.2. Kế toán vốn chủ sở hữu	2	1	1.1_2 1.2_2 1.3_2 2.5_3 3.1_3 3.2_3	SV xem tài liệu slide bài giảng chương 5 GV giảng và hướng dẫn thực hành về kế toán vốn chủ sở hữu GV giải đáp thắc mắc của sinh viên	Không	[1] Chương 9 [2] [3]
10	Tổng kết và ôn tập	5		3.1_3 3.2_3	GV chữa bài tập tổng hợp số 9 và 10 SV đặt câu hỏi, GV trả lời. Công bố điểm quá trình.	Kiểm tra bài tập tổng hợp số 9 và 10.	

CĐR học phần có cấu trúc: STT của CĐR học phần_n

Trong đó, n là mức độ theo Bloom:

Kiến thức	1 - Biết/Nhớ	2 - Hiểu	3 - Vận dụng	4 - Phân tích	5 - Tổng hợp	6 - Đánh giá
Thái độ	1 - Tiếp nhận	2 - Hồi đáp	3 - Đánh giá	4 - Tổ chức	5 - Tính cách	
Kỹ năng	1 - Bắt chước	2 - Thao tác được	3 - Thao tác chính xác	4 - Thao tác biến hóa	5 - Thao tác thuần thục	

5. PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC

Học phần triển khai kết hợp nhiều phương pháp dạy học sau:

Phương pháp Thuyết trình: Giảng viên trình bày kiến thức mới, cập nhật những thông tin không có trong sách, tổng kết những kiến thức mà người học đã tiếp nhận một cách có hệ thống.

Phương pháp Bài tập: Giảng viên giao bài tập cho người học chuẩn bị trước khi đến lớp hoặc sau giờ học. Trong giờ bài tập, giảng viên có thể tổ chức thảo luận, chữa bài tập.

Phương pháp Thảo luận: Giảng viên tổ chức cuộc đối thoại giữa người học với người học hoặc giữa người học với giảng viên nhằm huy động trí tuệ của người học để đưa ra những giải pháp, kiến nghị hoặc những quan niệm mới để giải quyết một vấn đề. Thảo luận có thể giúp người học khai thác được nhiều khía cạnh của một vấn đề, giúp người học phát triển khả năng trao đổi, trình bày suy nghĩ và quan điểm một cách rõ ràng, phát triển năng lực phân tích, tổng hợp.

Các phương pháp dạy - học trên tạo điều kiện cho người học thành thạo các kỹ năng chuyên môn, đạt chuẩn đầu ra của học phần, rèn luyện khả năng học tập suốt đời, đồng thời giúp cho giảng viên tổ chức hoạt động trên lớp hiệu quả hơn.

6. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

Học phần sử dụng 03 phương pháp đánh giá kết quả học tập:

- **Chuyên cần và thái độ học tập** (công cụ đánh giá: rubrics 1, phụ lục đính kèm);

- **Bài tập** (công cụ đánh giá: đáp án, trong quá trình học);

- **Tự luận** (công cụ đánh giá: đáp án; đối với 01 bài kiểm tra quá trình, thời gian 45 phút và 01 bài thi cuối kỳ, thời gian 90 phút).

Điểm quá trình = Điểm kiểm tra quá trình * 70% + Điểm chuyên cần, thái độ học tập * 30%.

Điểm tổng kết = Điểm quá trình * 30% + Điểm thi * 70%.

7. PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC, PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP PHÙ HỢP VỚI CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN

STT	Chuẩn đầu ra của học phần	Phương pháp dạy-học			Phương pháp đánh giá		
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Chuyên cần và thái độ học tập	Bài tập	Tự luận
1.	**Hiểu về một số phần hành kế toán cụ thể trong doanh nghiệp.**						
1.1.	Hiểu về khái niệm liên quan đến một số phần hành kế toán trong doanh nghiệp.	x		x	x		x
1.2.	Nhận biết các nguyên tắc kế toán cơ bản trong một số phần hành kế toán cụ thể.	x		x	x		x
1.3.	Hiểu về công dụng và kết cấu các tài khoản trong hệ thống tài khoản kế toán doanh nghiệp.	x		x	x		x
2.	**Vận dụng các phương pháp kế toán để hạch toán các nghiệp vụ kinh tế cơ bản trong doanh nghiệp.**						
2.1.	Vận dụng phương pháp kế toán để hạch toán các nghiệp vụ kinh tế về thành phẩm và tiêu thụ thành phẩm.	x	x	x	x	x	x
2.2.	Vận dụng phương pháp kế toán để hạch toán các nghiệp vụ kinh tế về xác định kết quả kinh doanh và phân phối kết quả kinh doanh.	x	x	x	x	x	x
2.3.	Vận dụng phương pháp kế toán để hạch toán các nghiệp vụ kinh tế về vốn bằng tiền, tiền vay và các nghiệp vụ thanh toán.	x	x	x	x	x	x
2.4.	Vận dụng phương pháp kế toán để hạch toán các nghiệp vụ kinh tế về nghiệp vụ đầu tư và dự phòng.	x	x	x	x	x	x
2.5.	Vận dụng phương pháp kế toán để hạch toán các nghiệp vụ kinh tế về nghiệp vụ nguồn vốn chủ sở hữu.	x	x	x	x	x	x
3.	**Thể hiện kỹ năng quản lý thời gian và trách nhiệm nghề nghiệp**						
3.1.	Thể hiện kỹ năng quản lý thời gian.			x	x		x
3.2.	Thể hiện đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp.			x	x		x

8. TÀI LIỆU GIẢNG DẠY

Tài liệu chính:

[1] GS.TS Đặng Thị Loan (2013), "*Giáo trình Kế toán tài chính trong các doanh nghiệp*", NXB Đại học Kinh tế quốc dân

Tài liệu tham khảo:

[2] GS.TS Ngô Thế Chi, (2013), "*Giáo trình kế toán tài chính*", NXB Học viện Tài chính

[3] Bộ Tài chính (2015), "*Chế độ Kế toán doanh nghiệp – Quyển 1" (Theo thông tư 200),* NXB Lao động.

9. GIẢNG VIÊN THAM GIA GIẢNG DẠY HỌC PHẦN

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị	Lĩnh vực chuyên môn
1.	Vũ Thị Kim Lan	Tiến sỹ	Kế toán tài chính
2.	Đào Diệu Hằng	Thạc sỹ	Kế toán tài chính

10. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

- Khoa Kinh tế - Quản lý và Bộ môn Kế toán có trách nhiệm phổ biến đề cương chi tiết học phần cho toàn thể giảng viên tham gia giảng dạy thực hiện.

- Giảng viên có nhiệm vụ phổ biến đề cương chi tiết học phần cho toàn thể người học vào tiết học đầu tiên của học phần.

- Giảng viên thực hiện theo đúng nội dung và kế hoạch giảng dạy trong đề cương chi tiết học phần đã được duyệt.

TRƯỞNG KHOA	TRƯỞNG BỘ MÔN	NGƯỜI BIÊN SOẠN
GS.TS. Nguyễn Khắc Minh	TS. Nguyễn Thanh Huyền	TS. Vũ Thị Kim Lan

PHỤ LỤC A: TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ (RUBRICS)

Rubrics 1. Tiêu chí đánh giá chuyên cần và thái độ học tập

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá					Trọng số
	A (8.5-10)	B (7.0-8.4)	C (5.5-6.9)	D (4.0-5.4)	F (0-3.9)	
Tham gia lớp học	Đi học đầy đủ số buổi theo yêu cầu	Vắng học nhỏ hơn 10% so với quy định (5 tiết/ 50 tiết)	Vắng học từ 10% đến nhỏ hơn 20% so với quy định (10 tiết/ 50 tiết)	Vắng học từ 25% đến nhỏ hơn 30% so với quy định (12 tiết/ 50 tiết)	Vắng học quá 30% số giờ theo quy định (15 tiết/ 50 tiết)	50%
Vào lớp học đúng giờ	Luôn đi học đúng giờ	Vào lớp muộn 1-2 buổi (quá 15 phút)	Vào lớp muộn 3-4 buổi	Vào lớp muộn 5-6 buổi	Vào lớp muộn >6 buổi	20%
Tham gia các hoạt động trên lớp (bài tập tại lớp, thảo luận nhóm, phát biểu, trình bày báo cáo, ...)	Tích cực tham gia làm bài tập, thảo luận, phát biểu (> 75% N) (N được tính 100% hoạt động)	Thường xuyên gia làm bài tập, thảo luận, phát biểu (~75% N hoạt động)	Có tham gia làm bài tập, thảo luận, phát biểu (~50% N hoạt động)	Ít tham gia làm bài tập, thảo luận, phát biểu (~25% N hoạt động)	Không tham gia các hoạt động trên lớp	15%
Thực hiện nhiệm vụ tự học (chuẩn bị bài trước khi đến lớp, làm bài tập về nhà, …)	Làm trên 75% bài tập cá nhân.	Làm trên 50% đến 75% bài tập cá nhân.	Làm trên 25% đến 50% bài tập cá nhân.	Làm tối đa 25% bài tập cá nhân.	Không làm bài tập cá nhân.	15%

PHỤ LỤC B: MA TRẬN ĐỀ THI

TT	Nội dung	Biết	Hiểu	Vận dụng	Vận dụng mức cao	Tổng
1.	Kế toán thành phẩm và tiêu thụ thành phẩm		3 câu 1 điểm	6 câu 2 điểm		9 30%
2.	Kế toán xác định kết quả kinh doanh và phân phối kết quả kinh doanh		1 câu 1 điểm			1 10%
3.	Kế toán vốn bằng tiền, tiền vay và các nghiệp vụ thanh toán		3 câu 1 điểm	6 câu 2 điểm		9 30%
4.	Kế toán nghiệp vụ đầu tư và dự phóng		3 câu 1 điểm	3 câu 1 điểm		6 20%
5.	Kế toán nguồn vốn chủ sở hữu			1 câu 1 điểm		1 10%
	Tổng số câu **Tổng số điểm** **Tỷ lệ %**		**10** **4,0** **40%**	**16** **6,0** **60%**		**26** **10,0** **100%**

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THĂNG LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. THÔNG TIN CHUNG

1.1	Tên học phần	*Tiếng Việt:* **Kế toán quốc tế 1** *Tiếng Anh:* **International Accounting 1**
1.2	Mã học phần	AC233
1.3	Thuộc khối kiến thức	Chuyên ngành
1.4	Tính chất của học phần	Bắt buộc
1.5	Khoa phụ trách	Khoa Kinh tế- Quản lý
1.6	Số tín chỉ	03
1.7	Điều kiện tiên quyết	Kế toán tài chính 1 (AC211)
1.8	Thời lượng giảng dạy trực tiếp	30 giờ lý thuyết + 20 giờ bài tập
1.9	Thời lượng giảng dạy kết hợp E-Learning	
1.10	Ngày ban hành	21/4/2022

2. YÊU CẦU CỦA HỌC PHẦN

Về kiến thức, yêu cầu sinh viên phải trang bị những kiến thức nền tảng về chuyên ngành kế toán trong môn kế toán tài chính 1.

Về trang thiết bị, lớp học cần được trang bị máy tính, máy chiếu để thuyết giảng, thuyết trình; sinh viên cần in sẵn các tài liệu để phục vụ cho việc học tập.

Về nội quy, giảng viên yêu cầu sinh viên nghiêm túc thực hiện Nội quy lớp học và:

- Theo dõi và thực hiện các thông báo hướng dẫn học tập của giảng viên trong msteam của lớp (nếu có);
- Phải tham gia học ít nhất 70% số giờ quy định;
- Đi học muộn quá 15 phút thì không được vào lớp và được coi là nghỉ buổi học đó;
- Hoàn thành bài tập giảng viên giao trước khi đến lớp;
- Làm đầy đủ 02 bài kiểm tra của học phần và các bài luyện tập tuần trên Elearning.
- Bắt buộc làm bài thi cuối kỳ.

3. MÔ TẢ HỌC PHẦN

Học phần Kế toán quốc tế 1 cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản liên quan đến kế toán quốc tế và chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế, bao gồm:

- Sự hình thành kế toán quốc tế và hệ thống chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế (IFRS); một số khái niệm cơ bản theo khung khái niệm về trình bày báo cáo tài chính (Conceptual Framework for financial reporting).

- Vận dụng kiến thức kế toán theo chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế để hạch toán các nghiệp vụ cơ bản trong doanh nghiệp dịch vụ, doanh nghiệp thương mại; nắm được các nguyên tắc về ghi nhận doanh thu, chi phí, hàng tồn kho, lập dự phòng, nợ tiềm tàng,…

- Xử lý các sai sót kế toán trước khi lập báo cáo tài chính, hiểu về gian lận kế toán và trình bày thông tin trên báo cáo tài chính theo chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế.

Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

Mục tiêu	Chuẩn đầu ra
CO1: Hiểu được các vấn đề cơ bản về hệ thống kế toán quốc tế; một số chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế điển hình và các khái niệm, giả định kế toán theo khung khái niệm về trình bày báo cáo tài chính.	1.1. Hiểu các vấn đề cơ bản về kế toán quốc tế và hệ thống chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế (IFRSs) và một số chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế điển hình.
	1.2. Hiểu các khái niệm cơ bản về tài sản, nợ phải trả, doanh thu, chi phí, lợi nhuận,…và một số giả định cơ bản theo khung khái niệm về trình bày báo cáo tài chính (Conceptual Framework)
	1.3. Nắm được các nguyên tắc ghi nhận doanh thu, chi phí, ghi nhận và đánh giá hàng tồn kho, lập dự phòng,… theo chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế.
CO2: Vận dụng kiến thức kế toán theo chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế để hạch toán một số nghiệp vụ kế toán điển hình trong doanh nghiệp thương mại, dịch vụ và xử lý một số lỗi lỗi kế toán đơn giản.	2.1. Áp dụng kiến thức chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế vào hạch toán một số nghiệp vụ liên quan đến mua bán hàng hóa, hàng tồn kho, các khoản phải thu, xử lý nợ khó đòi và lập dự phòng,…
	2.2. Biết cách xử lý một số lỗi sai sót kế toán đơn giản, hiểu về gian lận kế toán và hạch toán các nghiệp vụ cuối kỳ như bút toán điều chỉnh, bút toán khóa sổ.
	2.3. Lập được một số báo cáo tài chính ở dạng đơn giản như báo cáo lãi, lỗ; báo cáo vốn chủ sở hữu; báo cáo tình hình tài chính theo chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế.
CO3: Thể hiện kỹ năng vận dụng chiến lược học tập phù hợp để tích lũy kiến thức, nghiên cứu tài liệu và chủ động học tập.	3.1. Thể hiện kỹ năng phân tích và giải quyết hiệu quả một số vấn đề kế toán.
	3.2. Thể hiện kỹ năng tự học, nghiên cứu tài liệu, tìm tòi, chủ động trong học tập.

Chuẩn đầu ra của học phần đáp ứng Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

STT	Chuẩn đầu ra của học phần	Chuẩn đầu ra CTĐT			
		1.3.2	2.2.1	2.2.2	4.2.1
1.	**Hiểu được các vấn đề cơ bản về hệ thống kế toán quốc tế; một số chuẩn mực kế toán quốc tế điển hình và các khái niệm, giả định kế toán cơ bản theo khung khái niệm về trình bày báo cáo tài chính.**				
1.1.	Hiểu các vấn đề cơ bản về kế toán quốc tế và hệ thống chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế (IFRSs) và một số chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế điển hình.	2		2	
1.2.	Hiểu các khái niệm cơ bản về tài sản, nợ phải trả, doanh thu, chi phí, lợi nhuận,… và một số giả định cơ bản theo khung khái niệm về trình bày báo cáo tài chính (Conceptual Framework)	2		2	
1.3.	Nắm được các nguyên tắc ghi nhận doanh thu, chi phí, ghi nhận và đánh giá hàng tồn kho, lập dự phòng,… theo chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế.	3			2
2.	**Vận dụng kiến thức kế toán theo chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế để hạch toán một số nghiệp vụ kế toán điển hình trong doanh nghiệp thương mại, dịch vụ và xử lý một số lỗi lỗi kế toán đơn giản.**				
2.1.	Áp dụng kiến thức chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế vào hạch toán một số nghiệp vụ liên quan đến mua bán hàng hóa, hàng tồn kho, các khoản phải thu, xử lý nợ khó đòi và lập dự phòng,…	3			2
2.2.	Biết cách xử lý một số lỗi sai sót kế toán đơn giản, hiểu về gian lận kế toán và hạch toán các nghiệp vụ cuối kỳ như bút toán điều chỉnh, bút toán khóa sổ.	3	2		
2.3.	Lập được một số báo cáo tài chính ở dạng đơn giản như báo cáo lãi, lỗ; báo cáo vốn chủ sở hữu; báo cáo tình hình tài chính theo chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế.	3	2		2
3.	**Thể hiện kỹ năng vận dụng chiến lược học tập phù hợp để tích lũy kiến thức, nghiên cứu tài liệu và chủ động học tập.**				
3.1.	Thể hiện kỹ năng phân tích và giải quyết hiệu quả một số vấn đề kế toán.		2		
3.2.	Thể hiện kỹ năng tự học, nghiên cứu tài liệu, tìm tòi, chủ động trong học tập.		2		

Kiến thức 1 - Biết/Nhớ 2 - Hiểu 3 - Vận dụng 4 - Phân tích 5 - Tổng hợp 6 - Đánh giá

Thái độ 1 - Tiếp nhận 2 - Hồi đáp 3 - Đánh giá 4 - Tổ chức 5 - Tính cách

Kỹ năng 1 - Bắt chước 2 - Thao tác được 3 - Thao tác chính xác 4 - Thao tác biến hóa 5 - Thao tác thuần thục

4. KẾ HOẠCH DẠY - HỌC

Thời gian	Nội dung	Số giờ LT	Số giờ BT/TL	CĐR học phần	Hoạt động dạy - học	Hoạt động kiểm tra đánh giá	Tài liệu tham khảo
1	**Chương 1: Tổng quan về kế toán quốc tế** 1.1 Kế toán quốc tế và vài trò của kế toán quốc tế 1.1.1 Nhu cầu tất yếu khách quan cho sự hình thành kế toán quốc tế 1.1.2 Vai trò của kế toán quốc tế 1.1.3 Các tổ chức nghề nghiệp kế toán trên thế giới 1.2 Hệ thống chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế 1.2.1 Cơ quan ban hành hệ thống chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế 1.2.2 Khuôn khổ khái niệm cho báo cáo tài chính (Conceptual Framework for Financial Reporting) 1.2.3 Hệ thống chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế	2	3	1.1_2 1.2_2 1.3_3 3.1_2 3.2_2	- GV phổ biến nội quy môn học và đề cương chi tiết học phần. - GV hướng dẫn sinh viên tự học Mục 1.2 trên Elearnings. - SV đọc giáo trình và slide bài giảng chương 1 và xem video trên Elearning. - GV tổ chức thảo luận về các nội dung đã học. - GV giải đáp thắc mắc của SV.	Không	[1] Chương 1 [2] [3] [4] [5] [6] [7]
2	**Chương 1: Tổng quan về kế toán quốc tế** 1.3 Trình bày báo cáo tài chính theo chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế (IAS1) 1.3.1 Báo cáo tình hình tài chính 1.3.2 Báo cáo lãi lỗ và thu nhập toàn diện khác 1.3.3 Báo cáo vốn chủ sở hữu 1.3.4 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ 1.3.5 Thuyết minh báo cáo tài chính	1	1	1.1_2 1.2_2 1.3_3 3.1_2 3.2_2	- GV giới thiệu về IAS1 và hướng dẫn sinh viên làm bài tập sắp xếp các khoản mục lên báo cáo tài chính. - GV tổ chức thảo luận về IAS1 - GV giao bài tập về nhà: SV làm bài tập về nhà chương 1. - GV giải đáp thắc mắc của SV	Kiểm tra bài tập chương 1	[1] Chương 1 [2] [3] [4] [5] [6] [7]

	Chương 2: Quá trình ghi chép kế toán 2.1 Tài khoản kế toán và nguyên tắc ghi sổ kép 2.1.1 Tài khoản kế toán 2.1.2 Nguyên tắc ghi sổ kép 2.2 Nhật ký và sổ sách ghi nhận ban đầu 2.3 Sổ cái và ghi sổ cái 2.4 Lập bảng cân đối thử	**3**		1.3_3 2.1_3 3.1_2 3.2_2	- SV đọc giáo trình và slide bài giảng chương 2 - GV giảng nội dung quá trình ghi chép kế toán. - GV giao bài tập về nhà: SV làm bài tập chương 2 - GV giải đáp thắc mắc của SV.	SV làm bài kiểm tra số 1 trên Elearning.	[1] Chương 2 [2] [3] [4] [6] [7]
3	**Chương 3: Bút toán điều chỉnh** 3.1 Cơ sở cộng dồn và bút toán điều chỉnh 3.2 Bút toán điều chỉnh đối với các khoản trả trước 3.3 Bút toán điều chỉnh đối với các khoản cộng dồn 3.4 Bảng cân đối thử sau điều chỉnh 3.5 Lập báo cáo tài chính từ bảng cân đối thử sau điều chỉnh	**3**	**2**	1.2_2 1.3_3 2.1_3 2.2_3 2.3_3 3.1_2 3.2_2	- GV chữa bài tập về nhà - SV đọc giáo trình và slide bài giảng chương 3. - GV giảng nội dung bút toán điều chỉnh. - GV giao bài tập về nhà: SV làm bài tập chương 3 - GV giải đáp thắc mắc của SV.	- Kiểm tra bài tập chương 2 - SV làm bài luyện tập chương 3 trên Elearning	[1] Chương 3 [2] [3] [4] [6]
4	**Chương 4: Hoàn thiện chu trình kế toán** 4.1 Bút toán khóa sổ 4.1.1 Tài khoản tạm thời và tài khoản lâu dài 4.1.2 Ghi nhật ký và sổ cái bút toán khóa sổ 4.1.3 Lập bảng cân đối thử sau khóa sổ 4.2 Hoàn thiện chu trình kế toán 4.3 Bút toán sửa 4.4 Bảng cân đối kế toán chi tiết	**3**	**2**	1.3_3 2.1_3 2.2_3 2.3_3 3.1_2 3.2_2	- SV đọc giáo trình và slide bài giảng chương 4. - GV giảng nội dung hoàn thiện chu trình kế toán. - GV chữa bài tập về nhà. - GV giao bài tập về nhà: SV làm bài tập chương 4 - GV giải đáp thắc mắc của SV.	- Kiểm tra bài tập chương 3 - SV làm bài luyện tập chương 4 trên Elearning	[1] Chương 4 [2] [3] [4] [6] [7]

5	**Chương 5: Kế toán trong doanh nghiệp thương mại** 5.1 Doanh nghiệp thương mại và phương pháp hạch toán hàng tồn kho 5.2 Kế toán nghiệp vụ mua hàng 5.3 Kế toán nghiệp vụ bán hàng 5.4 Hoàn thiện chu trình kế toán trong doanh nghiệp thương mại 5.5 Báo cáo tài chính trong doanh nghiệp thương mại	**3**	**2**	1.3_3 2.1_3 2.2_2 2.2_3 3.1_2 3.2_2	- SV đọc giáo trình và slide bài giảng chương 5. - GV giảng nội dung kế toán trong doanh nghiệp thương mại. - GV tổ chức thảo luận về BCTC trong DN thương mại. - GV chữa bài tập về nhà. - GV giao bài tập về nhà: SV làm bài tập chương 5 - GV giải đáp thắc mắc của SV.	- Kiểm tra bài tập chương 4 - SV làm luyện tập chương 5 trên Elearning.	[1] Chương 5 [2] [3] [4] [6]
6	**Chương 6: Hàng tồn kho** 6.1 Hàng tồn kho 6.2 Phương pháp tính giá hàng tồn kho 6.3 Đánh giá hàng tồn kho (IAS2) 6.4 Trình bày hàng tồn kho trên BCTC theo IFRS	**3**	**2**	1.3_3 2.1_3 2.2_3 3.1_2 3.2_2	- SV đọc giáo trình và slide bài giảng chương 6. - GV giảng nội dung về hàng tồn kho. - GV giao bài tập về nhà: SV làm bài tập chương 6. - GV chữa bài tập về nhà. - GV tổ chức thảo luận về IAS2 và giải đáp thắc mắc của SV.	- Kiểm tra bài tập chương 5 - SV làm luyện tập chương 6 trên Elearning	[1] Chương 6 [2] [3] [4] [5] [6] [7]
7	**Chương 7: Gian lận và kiểm soát nội bộ** 7.1 Gian lận kế toán và kiểm soát nội bộ 7.2 Kiểm soát tiền 7.3 Các tính năng kiểm soát của tài khoản ngân hàng 7.4 Báo cáo tiền	**3**	**2**	1.2_2 2.2_3 3.1_2 3.2_2	- SV đọc giáo trình và slide bài giảng chương 7. - GV giảng nội dung về gian lận và kiểm soát nội bộ. - GV giao bài tập về nhà: SV làm bài tập chương 7. - GV chữa bài tập về nhà. - GV tổ chức thảo luận về gian lận và kiểm soát nội bộ và giải đáp thắc mắc của SV.	- Kiểm tra bài tập chương 6 SV - SV làm bài kiểm tra số 2	[1] Chương 7 [2] [3] [4] [7]

8	**Chương 8: Kế toán các khoản phải thu** 8.1 Khoản phải thu khách hàng 8.1.1 Ghi nhận khoản phải thu khách hàng 8.1.2 Đánh giá khoản phải thu khách hàng 8.1.3 Chuyển nhượng khoản phải thu khách hàng	**3**	**2**	1.3_3 2.1_3 2.3_3 3.1_2 3.2_2	- SV đọc giáo trình và slide bài giảng chương 8. - GV giảng lý thuyết về Khoản phải thu khách hàng (Mục 8.1) - GV giao bài tập về nhà: SV làm bài tập chương 8 (Mục 8.1). - GV chữa bài tập về nhà. - GV tổ chức thảo luận về lập dự phòng và nợ tiềm tàng. - GV giải đáp thắc mắc của SV.	Kiểm tra bài tập chương 7	[1] Chương 8 [2] [3] [4] [7]
9	**Chương 8: Kế toán các khoản phải thu** 8.2 Phiếu nợ phải thu 8.2.1 Xác định ngày đáo hạn phiếu nợ 8.2.2 Tính lãi 8.2.3 Đánh giá phiếu nợ phải thu 8.2.4 Phiếu nợ phải thu đã đáo hạn 8.3 Trình bày khoản phải thu trên BCTC theo IFRS.	**3**	**2**	1.3_3 2.1_3 2.3_3 3.1_2 3.2_2	- GV chữa bài tập về nhà. - GV giảng lý thuyết về phiếu nợ phải thu (Mục 8.2) - GV giao bài tập về nhà: SV làm bài tập chương 8. - GV giải đáp thắc mắc của SV.	SV làm bài luyện tập chương 8 trên Elearning	[1] Chương 9 [2] [3] [4] [5] [7]
10	**Tổng kết kiến thức học phần** **Tổng kết điểm quá trình**	**3**	**2**		- GV giao bài tập tổng hợp: SV làm bài tập tổng hợp - GV chữa bài tập tổng hợp - GV giải đáp thắc mắc của SV - GV công bố điểm quá trình	Không	

CĐR học phần có cấu trúc: STT của CĐR học phần_n

Trong đó, n là mức độ theo Bloom:

Kiến thức	1 - Biết/Nhớ	2 - Hiểu	3 - Vận dụng	4 - Phân tích	5 - Tổng hợp	6 - Đánh giá
Thái độ	1 - Tiếp nhận	2 - Hồi đáp	3 - Đánh giá	4 - Tổ chức	5 - Tính cách	
Kỹ năng	1 - Bắt chước	2 - Thao tác được	3 - Thao tác chính xác	4 - Thao tác biến hóa	5 - Thao tác thuần thục	

5. PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC

Mô tả các phương pháp dạy - học đã sử dụng trong học phần để đảm bảo người học đạt chuẩn đầu ra của học phần.

Phương pháp Thuyết trình: Giảng viên trình bày kiến thức mới, cập nhật những thông tin không có trong sách, tổng kết những kiến thức mà người học đã tiếp nhận một cách có hệ thống.

Phương pháp Bài tập: Giảng viên giao bài tập cho người học chuẩn bị trước khi đến lớp hoặc sau giờ học. Trong giờ bài tập, giảng viên có thể tổ chức thảo luận, chữa bài tập.

Phương pháp Thảo luận: Giảng viên tổ chức cuộc đối thoại giữa người học với người học hoặc giữa người học với giảng viên nhằm huy động trí tuệ của người học để đưa ra những giải pháp, kiến nghị hoặc những quan niệm mới để giải quyết một vấn đề. Thảo luận có thể giúp người học khai thác được nhiều khía cạnh của một vấn đề, giúp người học phát triển khả năng trao đổi, trình bày suy nghĩ và quan điểm một cách rõ ràng, phát triển năng lực phân tích, tổng hợp.

Phương pháp Tự học: Giảng viên yêu cầu người học tự đọc, nghiên cứu trước một số nội dung của môn học. Giảng viên yêu cầu người học tìm kiếm một số thông tin thực tế trên các phương tiện truyền thông và sử dụng nguồn dữ liệu tìm kiếm được để vận dụng vào nội dung học lý thuyết trên lớp.

Phương pháp kết hợp E-Learning: Dạy - học kết hợp E-Learning là phương pháp dạy - học trong đó giảng viên thiết kế xây dựng bài giảng số, hệ thống câu hỏi, bài tập để người học có thể dễ dàng tự học phần lý thuyết trước khi học trực tiếp với giảng viên. Phương pháp này tạo điều kiện cho người học chủ động học tập theo năng lực của bản thân, rèn luyện khả năng học tập suốt đời đồng thời giúp cho giảng viên tổ chức hoạt động trên lớp hiệu quả hơn.

Các phương pháp dạy - học trên tạo điều kiện cho người học thành thạo các kỹ năng chuyên môn, đạt chuẩn đầu ra của học phần, rèn luyện khả năng học tập suốt đời, đồng thời giúp cho giảng viên tổ chức hoạt động trên lớp hiệu quả hơn.

6. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

Mô tả các phương pháp đánh giá kết quả học tập đã sử dụng trong học phần để đảm bảo đánh giá được mức độ đạt chuẩn đầu ra của học phần.

Học phần sử dụng 04 phương pháp đánh giá kết quả học tập:

- **Đánh giá chuyên cần và thái độ** (công cụ đánh giá: rubrics, phụ lục đính kèm);

- **Đánh giá bài tập** (công cụ đánh giá: đáp án, trong quá trình học);

- **Đánh giá theo hình thức tự luận** (công cụ đánh giá: đáp án; đối với 01 bài kiểm tra giữa kỳ, thời gian 50 phút và 01 bài thi cuối kỳ, thời gian 90 phút).

- Đánh giá theo hình thức trắc nghiệm (công cụ đánh giá: đáp án, đối với các bài luyện tập theo chương và bài kiểm tra số 1 trên Elearning; và một phần bài thi cuối kỳ);

Điểm quá trình = Điểm chuyên cần và thái độ *20%

+ Điểm trung bình bài luyện tập theo chương *10%

+ Điểm bài kiểm tra số 1* 20%

+ Điểm bài kiểm tra số 2 *50%

+ Điểm cộng

Điểm tổng kết = Điểm quá trình *30% + Điểm thi *70%.

7. PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC, PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP PHÙ HỢP VỚI CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN

STT	Chuẩn đầu ra của học phần	Phương pháp dạy - học					Phương pháp đánh giá			
		Thuyết trình	Bai tập	Thảo luận	Tự học	Kết hợp Elearning	Chuyên cần và thái độ học tập	Bài tập	Tự luận	Trắc nghiệm
1.	**Hiểu được các vấn đề cơ bản về hệ thống kế toán quốc tế; một số chuẩn mực kế toán quốc tế điển hình và các khái niệm, giả định kế toán cơ bản theo khung khái niệm về trình bày báo cáo tài chính.**									
1.1.	Hiểu các vấn đề cơ bản về kế toán quốc tế và hệ thống chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế (IFRSs) và một số chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế điển hình.	x		x	x	x	x			x
1.2.	Hiểu các khái niệm cơ bản về tài sản, nợ phải trả, doanh thu, chi phí, lợi nhuận,… và một số giả định cơ bản theo khung khái niệm về trình bày báo cáo tài chính (Conceptual Framework)	x		x	x	x	x			x
1.3.	Nắm được các nguyên tắc ghi nhận doanh thu, chi phí, ghi nhận và đánh giá hàng tồn kho, lập dự phòng,… theo chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế.	x		x	x	x	x			x
2.	**Vận dụng kiến thức kế toán theo chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế để hạch toán một số nghiệp vụ kế toán điển hình**									

STT	Chuẩn đầu ra của học phần	Phương pháp dạy - học					Phương pháp đánh giá			
		Thuyết trình	Bài tập	Thảo luận	Tự học	Kết hợp Elearning	Chuyên cần và thái độ học tập	Bài tập	Tự luận	Trắc nghiệm
	trong doanh nghiệp thương mại, dịch vụ và xử lý một số lỗi lỗi kế toán đơn giản.									
2.1.	Áp dụng kiến thức chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế vào hạch toán một số nghiệp vụ liên quan đến mua bán hàng hóa, hàng tồn kho, các khoản phải thu, xử lý nợ khó đòi và lập dự phòng,…	x	x		x	x	x	x	x	x
2.2.	Biết cách xử lý một số lỗi sai sót kế toán đơn giản, hiểu về gian lận kế toán và hạch toán các nghiệp vụ cuối kỳ như bút toán điều chỉnh, bút toán khóa sổ.	x	x	x	x	x	x	x	x	x
2.3.	Lập được một số báo cáo tài chính ở dạng đơn giản như báo cáo lãi, lỗ; báo cáo vốn chủ sở hữu; báo cáo tình hình tài chính theo chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế.	x	x	x	x	x	x	x	x	x
3.	**Thể hiện kỹ năng vận dụng chiến lược học tập phù hợp để tích lũy kiến thức, nghiên cứu tài liệu và chủ động học tập.**									
3.1.	Thể hiện kỹ năng phân tích và giải quyết hiệu quả một số vấn đề kế toán.			x	x		x	x	x	x
3.2.	Thể hiện kỹ năng tự học, nghiên cứu tài liệu, tìm tòi, chủ động trong học tập.			x	x	x	x			x

8. TÀI LIỆU GIẢNG DẠY

Tài liệu chính:

[1] Jerry J. Weygandt, (2019), *"Financial accounting – with International financial reporting standards"*, John Wiley & Sons Inc., New Jersey, United States Chapters 1 - 8

Tài liệu tham khảo:

[2] International Skill Development Corporation, (2020), "*ACCA Financial Accounting*", Kaplan Publishing UK.

[3] Jerry J. Weygandt, (2012), *"Accounting principles"*, John Wiley & Sons Inc., New Jersey, United States

[4] BBP Learning Media, (2020), *"Foundation in accountancy FFA/ACCA paper FA – Financial accounting"*, BBP Learning Media Ltd.,

[5] http://www.IFRS.org

[6] Ths. Phạm Thanh Liêm, (2013), *"Giáo trình kế toán Mỹ"*, NXB Phương Đông.

[7] SAPP Academy, (2021), *"Cẩm nang trọn bộ kiến thức FA/F3 ACCA"*, SAPP Academy

9. GIẢNG VIÊN THAM GIA GIẢNG DẠY HỌC PHẦN

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị	Lĩnh vực chuyên môn
1.	Mai Thanh Thủy	Thạc sỹ	Kế toán tài chính
2.	Nguyễn Thu Hoài	Thạc sỹ	Kế toán tài chính
3.	Nguyễn Trung Thùy Linh	Thạc sỹ	Kế toán tài chính

10. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

- Khoa Kinh tế - Quản lý và Bộ môn Kế toán có trách nhiệm phổ biến đề cương chi tiết học phần cho toàn thể giảng viên tham gia giảng dạy thực hiện.

- Giảng viên có nhiệm vụ phổ biến đề cương chi tiết học phần cho toàn thể người học vào tiết học đầu tiên của học phần.

- Giảng viên thực hiện theo đúng nội dung và kế hoạch giảng dạy trong đề cương chi tiết học phần đã được duyệt.

TRƯỞNG KHOA	TRƯỞNG BỘ MÔN	NGƯỜI BIÊN SOẠN
GS.TS. Nguyễn Khắc Minh	TS. Nguyễn Thanh Huyền	Th.S. Mai Thanh Thủy

PHỤ LỤC A: TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ (RUBRICS)

Rubrics 1. Tiêu chí đánh giá chuyên cần và thái độ học tập

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá					Trọng số
	A (8.5-10)	B (7.0-8.4)	C (5.5-6.9)	D (4.0-5.4)	F (0-3.9)	
Tham gia lớp học	Đi học đầy đủ số buổi theo yêu cầu	Vắng học nhỏ hơn 10% so với quy định (5 tiết/ 50 tiết)	Vắng học từ 10% đến nhỏ hơn 20% so với quy định (10 tiết/ 50 tiết)	Vắng học từ 25% đến nhỏ hơn 30% so với quy định (12 tiết/ 50 tiết)	Vắng học quá 30% số giờ theo quy định (15 tiết/ 50 tiết)	50%
Vào lớp học đúng giờ	Luôn đi học đúng giờ	Vào lớp muộn 1-2 buổi (quá 15 phút)	Vào lớp muộn 3-4 buổi	Vào lớp muộn 5-6 buổi	Vào lớp muộn >6 buổi	20%
Tham gia các hoạt động trên lớp (bài tập tại lớp, thảo luận nhóm, phát biểu, trình bày báo cáo, ...)	Tích cực tham gia làm bài tập, thảo luận, phát biểu (> 75% N) (N được tính 100% hoạt động)	Thường xuyên gia làm bài tập, thảo luận, phát biểu (~75% N hoạt động)	Có tham gia làm bài tập, thảo luận, phát biểu (~50% N hoạt động)	Ít tham gia làm bài tập, thảo luận, phát biểu (~25% N hoạt động)	Không tham gia các hoạt động trên lớp	15%
Thực hiện nhiệm vụ tự học (chuẩn bị bài trước khi đến lớp, làm bài tập về nhà, …)	Làm trên 75% bài tập cá nhân.	Làm trên 50% đến 75% bài tập cá nhân.	Làm trên 25% đến 50% bài tập cá nhân.	Làm tối đa 25% bài tập cá nhân.	Không làm bài tập cá nhân.	15%

PHỤ LỤC B: MA TRẬN ĐỀ THI

TT	Nội dung	Biết	Hiểu	Vận dụng	Vận dụng mức cao	Tổng
1.	Câu hỏi trắc nghiệm về các nội dung sau: - Nguyên tắc kế toán chung được thừa nhận - Hệ thống chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế - Bút toán điều chỉnh - Bút toán khóa sổ - Phương pháp tính giá - Phương pháp tính khấu hao - Báo cáo tài chính	5 câu 1,5 điểm	5 câu 1,5 điểm			10 30 %
2.	Bài tập tự luận: Ghi nhật ký các nghiệp vụ phát sinh trong kỳ; ghi nhật ký các bút toán điều chỉnh cuối kỳ; ghi nhật ký các bút toán khóa sổ cuối kỳ.			1 câu 6 điểm		1 60%
3	Bài tập tự luận: Lập báo cáo tài chính dạng đơn giản			1 câu 1 điểm		1 10%
	Tổng số câu **Tổng số điểm** **Tỷ lệ %**	**5** **1,5** **15%**	**5** **1,5** **15%**	**2** **7,0** **70%**		**12** **10,0** **100%**